

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo cử nhân Tài chính ngân hàng trình độ đại học
(Kèm theo Quyết định số 122 /QĐ-ĐHCNĐN ngày 28 tháng 7 năm 2018 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai)

Ngành đào tạo: Tài chính – Ngân hàng

Mã số: 7340201

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Yêu cầu về kiến thức:

1.1 Kiến thức giáo dục đại cương:

KT1. Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh;

KT2. Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

KT3. Có chứng chỉ Giáo dục an ninh – quốc phòng và Giáo dục thể chất.

1.2 Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành

KT4. Nắm vững các quy luật vận động của nền kinh tế, hiểu và giải thích được cách thức ra quyết định của các thành phần trong nền kinh tế mở.

KT5. Hiểu và sử dụng đúng các thuật ngữ tài chính – tiền tệ, nhất là những thuật ngữ gắn liền với các hoạt động kinh tế diễn ra hàng ngày như tài chính, nguồn tài chính, hệ thống tài chính, cấu trúc tài chính, cấu trúc vốn, lãi suất, tránh thuế, cổ phiếu, trái phiếu, chứng khoán phái sinh.

KT6. Nắm vững tâm lý hành vi khách hàng để chăm sóc và phục vụ khách hàng tốt nhất cũng như hiểu biết tâm lý người lao động trong doanh nghiệp để có chính sách nhân sự hiệu quả.

KT7. Nắm vững các nguyên lý marketing trong doanh nghiệp và trong lĩnh vực ngân hàng để có cơ sở đề xuất kế hoạch kinh doanh trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng.

KT8. Có kiến thức về các phương pháp thống kê và phương pháp phân tích định lượng. Biết cách thu thập dữ liệu và phân tích tình hình hoạt động sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp.

KT9. Có nền tảng kiến thức về nguyên lý kế toán, thuế và quản trị tài chính doanh nghiệp. Nắm vững các chiến lược hoạch định tài chính, các phương pháp phân tích tài chính, dự toán tài chính và quản trị nguồn vốn trong doanh nghiệp.

KT10. Có kiến thức về hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân hàng.

KT11. Có kiến thức tổng quan về hoạt động của tổ chức tín dụng và có hiểu biết chuyên sâu những nghiệp vụ tại các tổ chức tín dụng như: huy động vốn, tín dụng, ngân quỹ, các phương thức thanh toán qua ngân hàng.

KT12. Có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực: tỷ giá hối đoái, thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, các phương tiện thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế.

KT13. Có kiến thức tổng quan về các ứng dụng cơ bản của tin học phục vụ cho khối ngành tài chính – ngân hàng, từ đó có thể ứng dụng cho công tác phân tích, thống kê các hệ thống thông tin tài chính – ngân hàng.

KT14. Có hiểu biết về các quan hệ kinh tế nảy sinh giữa nhà nước hoặc các tổ chức của nhà nước với các nhà nước khác, các tổ chức của các nhà nước khác, các công dân nước ngoài và với các tổ chức quốc tế. Hiểu biết được các chính sách và hành vi của chính phủ, doanh nghiệp, nhà đầu tư, các tổ chức quốc tế và tác động của chúng đối với sự luân chuyển vốn quốc tế.

KT15. Hiểu biết một số rủi ro trong hoạt động tài chính của doanh nghiệp: Rủi ro về cân đối dòng tiền, rủi ro thị trường, rủi ro về khả năng tái đầu tư, rủi ro trong khả năng thanh khoản, rủi ro về lãi suất tiền vay và nắm vững một số phương pháp nhằm giảm thiểu tác động của các rủi ro trên.

KT16. Phân tích, đánh giá, quản lý dự án đầu tư và ứng dụng trong hoạt động đầu tư chứng khoán.

KT17. Hiểu biết tổng thể các hoạt động thu chi bằng tiền do nhà nước tiến hành, nắm vững kiến thức liên quan đến các quan hệ kinh tế nảy sinh trong quá trình tạo lập và sử dụng các quỹ công nhằm phục vụ việc thực hiện các chức năng của nhà nước và đáp ứng các nhu cầu, lợi ích chung của toàn xã hội.

KT18. Có kiến thức về việc phân tích, lập kế hoạch, thực hiện và kiểm tra hoạt động bán hàng. Nắm vững các quy trình mua bán sản phẩm hay dịch vụ trên các hệ thống điện tử như Internet và các mạng máy tính.

KT19. Kiến thức bổ trợ: Đạt trình độ tiếng Anh chuẩn B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ tương đương; Đạt trình độ B tin học ứng dụng; Đạt chứng chỉ Kỹ năng mềm.

2. Yêu cầu về kỹ năng:

KN1. Thực hiện tư vấn tài chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

KN2. Thực hiện lập báo cáo thẩm định toàn diện về khách hàng vay vốn; soạn thảo hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm tài sản; tư vấn, đánh giá và kiểm soát khách hàng hiệu quả trong hoạt động tín dụng.

KN3. Thực hiện hạch toán giao dịch và kế toán nội bộ ngân hàng; Sử dụng các phần mềm chuyên dụng để lập và phân tích hệ thống báo cáo tài chính.

KN4. Tư vấn khách hàng liên quan đến hoạt động tiền gửi và chăm sóc khách hàng.

KN5. Lập và đánh giá cân đối nguồn vốn tại các tổ chức tín dụng, triển khai các hoạt động kinh doanh vốn trên thị trường liên ngân hàng; lập và triển khai kế hoạch kinh doanh, phân tích thông tin và đề xuất biện pháp quản trị các tổ chức tín dụng.

KN6. Thực hiện kiểm tra và đánh giá việc thực hiện và tuân thủ các quy trình nghiệp vụ của các tổ chức tín dụng; phân tích và đề xuất các giải pháp hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, kiểm soát rủi ro tại các tổ chức tín dụng.

KN7. Thực hiện tư vấn hợp đồng, tư vấn các nghiệp vụ giao dịch trong xuất- nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ; thực hiện các nghiệp vụ thanh toán quốc; tư vấn và thực hiện thanh toán quốc tế và kinh doanh ngoại hối theo yêu cầu của khách hàng.

KN8. Khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng.

KN9. Sử dụng thành thạo tin học văn phòng.

3. Yêu cầu năng lực tự chủ và trách nhiệm:

TC1. Chấp hành chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, cẩn thận và chính xác trong công việc. Có tinh thần kỷ luật và ý thức xây dựng đơn vị luôn vững mạnh, ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập để nâng cao trình độ;

TC2. Có khả năng tự định hướng và thích nghi với nhiều môi trường làm việc khác nhau;

TC3. Có năng lực đánh giá, cải tiến và đưa ra những sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

TC4. Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:

Với những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chuyên ngành được đào tạo, sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính – Ngân hàng có thể đảm nhận các vị trí công việc như sau:

CV1. Cán bộ nghiệp vụ cho các các tổ chức tín dụng như: giao dịch viên, nhân viên ngân quỹ, cán bộ tín dụng, cán bộ thẻ, chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân, chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp, chuyên viên thanh toán quốc tế, chuyên viên kiểm soát nội bộ, chuyên viên kế toán.

CV2. Chuyên viên tài chính, kế toán, cán bộ nghiệp vụ tại các doanh nghiệp.

CV3. Tham gia trong các cơ sở giáo dục và đào tạo có đào tạo chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, các viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Khả năng tự học, đọc tài liệu chuyên ngành, kể cả tiếng Anh để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Khả năng tự nghiên cứu và học tập để có trình độ học vị cao hơn hơn đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời.